

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG Ở MỘT SỐ TỈNH, THÀNH MIỀN TRUNG

kết quả và những kinh nghiệm

TS TRẦN VĂN THẠCH

Học viện Chính trị khu vực III

1. Đặt vấn đề

Nước ta đã phải trải qua nhiều cuộc chiến tranh vệ quốc kéo dài và khốc liệt, nhất là thời kỳ từ năm 1930 đến nay, Nhà nước phải huy động sự đóng góp sức người, sức của của toàn dân tộc để đi đến mục tiêu cuối cùng là đánh đuổi ngoại xâm, thống nhất đất nước và xây dựng, phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Theo số liệu thống kê của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, thì hiện nay, cả nước có khoảng 9,2 triệu người có công (NCC), trong đó, trên 1,4 triệu người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng của nhà nước với tổng nguồn kinh phí khoảng 30.000 tỷ đồng/năm.

Tự thân những con số nói trên là minh chứng hùng hồn cho tinh thần quả cảm, sẵn sàng xả thân cho lí tưởng cao đẹp mà bao chiến sĩ và đồng bào đã dành cho Tổ quốc. Những tỉnh/thành ở miền Trung như Quảng Trị, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi... đã ghi dấu bao chiến công lừng lẫy của quân dân ta và nơi đây cũng luôn gợi nhớ đến bao nỗi đau mất mát khôn cùng.

Chính vì vậy, việc thực hiện chính sách người có công với cách mạng vừa là trách nhiệm cao quý, vừa là tình cảm thiêng liêng của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội hướng đến nhóm đối tượng này.

2. Kết quả thực hiện chính sách người có công ở một số tỉnh/thành miền Trung thời gian qua

Pháp lệnh “Ưu đãi người có công với cách mạng”, ban hành ngày 28-8-1994 đã xác định: “Tổ

quốc và Nhân dân đời đời nhớ ơn những người đã hi sinh, cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Việc quan tâm chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần người có công với nước và gia đình họ là trách nhiệm của Nhà nước và toàn xã hội”. Đến Pháp lệnh số 02 “Ưu đãi người có công với cách mạng”, ban hành ngày 09-12-2020 tiếp tục khẳng định: “Chăm lo sức khỏe, đời sống vật chất, tinh thần của người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng là trách nhiệm của Nhà nước và xã hội. Nhà nước khuyến khích các tổ chức, cá nhân quan tâm, giúp đỡ và thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng”.

Nhận thức sâu sắc quan điểm nói trên của Đảng và Nhà nước, trong những năm qua, các tỉnh/thành khu vực miền Trung luôn chú trọng đặc biệt đến phong trào đền ơn đáp nghĩa.

** Tại Quảng Trị*

Toàn tỉnh hiện có 120.178 người có công với cách mạng đã được xác nhận. Trong đó có 18.898 liệt sĩ, 11.477 thương binh và người hưởng chính sách như thương binh, 2.833 Bà mẹ Việt Nam anh hùng (hiện có 38 Mẹ còn sống), 4.135 người tham gia hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và hàng chục ngàn NCC với cách mạng. Hiện tỉnh Quảng Trị đang thực hiện chi trả trợ cấp cho 20.964 người có công với cách mạng và thân nhân hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi với tổng số tiền chi trả hàng tháng trên 29 tỷ

đồng. Đồng thời, chính quyền địa phương thường xuyên thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách với số tiền trên 8,9 tỷ đồng/năm. Đề chăm lo sức khỏe cho NCC, thân nhân NCC, hàng năm, chính quyền địa phương tiến hành cấp phát thẻ BHYT miễn phí với tổng số tiền là 17,6 tỷ đồng/năm¹.

Trong những năm qua, công tác chăm sóc, giúp đỡ NCC của tỉnh được cụ thể hóa thành 4 chương trình và 2 phong trào tình nghĩa sau đây²:

+ Chương trình xây dựng nhà tình nghĩa được khởi đầu từ năm 1997, và nay đã phát triển thành một chương trình rộng lớn. Đến nay, tỉnh Quảng Trị đã cơ bản giải quyết nhà ở cho các đối tượng là thương binh hạng 1, hạng 2, hạng 3, thân nhân liệt sĩ và NCC có nhà ở rách nát, tạm bợ, đời sống quá khó khăn.

+ Chương trình nhận phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng được các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp thực hiện với tinh cảm chân thành, sâu sắc và trách nhiệm cao. Đến nay, tất cả các bà mẹ đều được phụng dưỡng; nhiều bà mẹ được 2 đơn vị cùng nhận phụng dưỡng.

+ Chương trình huy động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” được phát triển mạnh mẽ nhất của tỉnh. Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” đã được thành lập từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn bằng sự đóng góp trên tinh thần trách nhiệm và tinh cảm trân quý của cán bộ và Nhân dân trong toàn tỉnh; sự hỗ trợ của các đơn vị doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong cả nước ủng hộ. Nguồn Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” chủ yếu ưu tiên xây nhà tình nghĩa.

+ Chương trình chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ được duy trì thường xuyên qua nhiều năm nay. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 72 nghĩa trang liệt sĩ (trong đó có hai nghĩa trang liệt sĩ cấp quốc gia) làm nơi an nghỉ của hơn 600.000 liệt sĩ là con em của các tỉnh/thành trong cả nước. Trong điều kiện còn khó khăn, nhưng với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, Quảng Trị đã phát động phong trào chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ, được mọi tầng lớp nhân dân tham gia đóng góp sức người, sức của để cùng với Nhà nước chung tay chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ, đến nay toàn tỉnh đã nâng cấp, tôn tạo được các nghĩa trang và mộ liệt sĩ.

+ Phong trào chăm sóc thương, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng đã

mang lại hiệu quả thiết thực. Các gia đình có bố, mẹ liệt sĩ neo đơn; thương binh và con liệt sĩ được nhận đỡ đầu, giúp đỡ, hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm. Tỉnh Quảng Trị cũng là địa phương thực hiện tốt phong trào đón nhận thương binh về sinh sống và chăm sóc tại địa phương. Hàng nghìn gia đình chính sách neo đơn, hộ chính sách thuộc diện nghèo được ưu tiên cấp ruộng tốt, ruộng gần nhà; giúp đỡ về vốn, giống, vật nuôi; tập huấn hướng dẫn kỹ thuật và kinh nghiệm trong sản xuất, trồng trọt; được tặng “Vườn cây tình nghĩa”...

Các đơn vị, tổ chức kinh tế - xã hội, các hội, đoàn thể, các doanh nghiệp và cá nhân trong và ngoài tỉnh đã tặng hàng nghìn sổ tiết kiệm cho các gia đình chính sách khó khăn ...

+ Phong trào thi đua xã, phường làm tốt công tác nâng cao đời sống cho thương, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng. Đến nay, các đơn vị như thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị, huyện Cam Lộ, huyện Hải Lăng... có 100% xã, phường, thị trấn đạt chỉ tiêu nâng cao mức sống cho các gia đình chính sách. Gần như toàn bộ gia đình chính sách có mức sống ngang hoặc cao hơn mức sống trung bình của nhân dân địa phương nơi cư trú.

* Tại Đà Nẵng

Tại thành phố Đà Nẵng, tổng số lượt đối tượng chính sách xác nhận và quản lý theo Pháp lệnh người có công là khoảng 110.000 lượt đối tượng. Trong đó, có 17.765 liệt sĩ, hơn 11.000 thương, bệnh binh và với gần 20.000 đối tượng hưởng trợ cấp thường xuyên, kinh phí chi trả hằng năm hơn 380 tỷ đồng. Đà Nẵng có 3.380 mẹ được Chủ tịch nước phong tặng, truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng; hiện có 100 Mẹ còn sống. Các Mẹ được các địa phương, đơn vị phụng dưỡng, chăm sóc chu đáo với mức phụng dưỡng hằng tháng 1 triệu đồng trở lên. Đối với các mẹ có mức phụng dưỡng thấp hơn mức quy định thì Đà Nẵng sử dụng ngân sách cấp bù đủ mức quy định. Hơn 10 năm qua, thành phố đã hoàn thiện việc nâng cấp 20 nghĩa trang liệt sĩ, kiên cố hóa 8.778 mộ liệt sĩ, xây dựng 21 nhà bia ghi tên liệt sĩ.

Công tác hỗ trợ cải thiện nhà ở cho đối tượng chính sách luôn được các cấp ủy, chính quyền hết sức quan tâm. Thực hiện Quyết định số 22 ngày 26-

4-2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở, tính đến năm 2019, thành phố Đà Nẵng đã hỗ trợ sửa chữa, xây mới cho 8.178 nhà cho gia đình người có công với cách mạng với tổng kinh phí hơn 250 tỷ đồng, mức hỗ trợ xây mới: 60 triệu đồng/nhà và sửa chữa từ 20 triệu đến 30 triệu đồng/nhà. Năm 2020, thành phố tiếp tục hỗ trợ sửa chữa, xây mới cho 858 gia đình chính sách, trong đó, sửa chữa: 626 nhà, xây mới: 232 nhà, với tổng kinh phí hơn 27 tỷ đồng. Tính đến tháng 6 - 2020, thành phố đã hoàn thành xây mới, sửa chữa 854/814 nhà. Đến nay, 100% Bà mẹ Việt Nam anh hùng và thương, bệnh binh nặng trên địa bàn thành phố đều có nhà ở ổn định.

Về công tác giáo dục và chăm sóc sức khỏe, trong hơn 10 năm qua, có trên 11.000 lượt học sinh, sinh viên con thương binh, liệt sĩ được hưởng chế độ ưu đãi giáo dục - đào tạo với kinh phí hơn 16 tỷ đồng; hàng năm, thành phố cấp hơn 12.000 thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách.

Ngoài nguồn kinh phí hàng năm do trung ương hỗ trợ khoảng 200 tỷ đồng để thực hiện các chế độ theo quy định của Pháp lệnh và Nghị định số 54/NĐ-CP của Chính phủ, Đà Nẵng đã trích kinh phí để giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ trợ cấp đột xuất, trợ cấp thường xuyên, hỗ trợ cải thiện nhà ở cho các đối tượng chính sách có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn; mở rộng và tăng định mức hỗ trợ cho đối tượng chính sách trong các dịp lễ, tết³.

Kết quả nổi trội của Đà Nẵng là đến nay 100% số hộ gia đình chính sách của thành phố có mức sống trung bình trở lên so với cộng đồng, đặc biệt trong đó trên 60% số hộ chính sách có mức sống khá trở lên. 100% xã phường được công nhận làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ.

* Tại tỉnh Quảng Nam

Quảng Nam là tỉnh có số lượng cũng như tỷ lệ đối tượng NCC cao nhất nước, chiếm trên 20% dân số của tỉnh, với trên 65.400 liệt sĩ, trên 135.000 thân nhân; trên 35.500 thương binh, bệnh binh; trên 45.300 NCC giúp đỡ cách mạng; trên 11.500 người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị bắt tù đày; trên 33.700 người tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân, Huy chương; có 15.332 bà mẹ được Đảng và Nhà nước phong tặng, truy tặng Danh

hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng; 5.850 người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hoá học và hàng chục ngàn đối tượng NCC khác⁴.

Những năm qua, cùng với công tác chăm lo đời sống cho đối tượng chính sách, tỉnh Quảng Nam đặc biệt quan tâm đến mộ liệt sĩ, nghĩa trang và xem đây là một trong những nội dung quan trọng, có ý nghĩa trong toàn bộ công tác “đền ơn đáp nghĩa”, “uống nước nhớ nguồn”... Hàng năm, trong các dịp kỷ niệm ngày thương binh liệt sĩ 27/7, dịp tết, các ngày lễ trọng đại của đất nước, ngành lao động thương binh xã hội và cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp còn phát động nhiều phong trào, hoạt động thiết thực như chương trình thay bia đá cho các nghĩa trang; các em học sinh, các tổ chức đoàn đội đến dọn vệ sinh, viếng hương nghĩa trang liệt sĩ... đã góp phần tạo cảnh quan sạch đẹp và linh thiêng nơi yên nghỉ của các anh hùng liệt sĩ.

Chính quyền và đoàn thể các cấp thăm hỏi và tặng quà các đối tượng chính sách NCC, các đơn vị nuôi dưỡng, điều dưỡng NCC. Cụ thể, thời gian qua đã có 91.722 lượt đối tượng NCC được trợ cấp, thăm hỏi với mức 100.000 đồng/đối tượng; 58 gia đình thương binh, liệt sĩ, NCC tiêu biểu có hoàn cảnh khó khăn được trợ cấp, thăm hỏi mức 400.000 đồng/gia đình; 83 NCC đang nuôi dưỡng tập trung tại Trung tâm Nuôi dưỡng, điều dưỡng NCC tỉnh Quảng Nam được trợ cấp, thăm hỏi mức 200.000 đồng/người⁵. Đến nay, toàn tỉnh có 241/241 xã, phường, thị trấn được công nhận làm tốt công tác Thương binh liệt sĩ, đạt 100% so với tổng số xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh.

* Tại Quảng Ngãi

Tỉnh Quảng Ngãi hiện có khoảng hơn 180.000 người được xác nhận là người có công (chiếm 13% dân số toàn tỉnh), trong đó, có hơn 37.000 liệt sĩ, 24.000 thương binh, 6.817 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, 11.092 người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày, gần 6.000 người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị phơi nhiễm với chất độc hóa học. Hiện có hơn 50.000 người đang hưởng trợ cấp ưu đãi NCC hằng tháng.

Trong những năm qua, cùng với nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước, sự chung tay đóng góp của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các nhà hảo tâm trong và

ngoài tỉnh đã hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 3.981 căn nhà ở cho hộ gia đình NCC trên địa bàn tỉnh, với tổng số tiền huy động là gần 100 tỷ đồng. Hiện có 208 Bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống đã được các cơ quan, đơn vị nhận phụng dưỡng đến suốt đời, tặng nhà tình nghĩa, thường xuyên tổ chức thăm nom, chăm sóc lúc ốm đau, tặng quà vào các dịp lễ, tết. Các huyện Bình Sơn, Đức Phổ đã huy động để xây dựng công trình “Nhà ghi ơn Bà mẹ Việt Nam anh hùng” ghi tên các Bà mẹ Việt Nam anh hùng của huyện. Những người là bố, mẹ, vợ liệt sĩ già yếu cô đơn; thương binh, bệnh binh có bệnh tật nặng; con liệt sĩ đặc biệt khó khăn được các hội, đoàn thể ở địa phương phân công hội viên đến giúp đỡ, chăm sóc lúc ốm đau; trường học đặc biệt được đưa vào nuôi dưỡng, chăm sóc tại Trung tâm Điều dưỡng người có công với cách mạng của tỉnh⁶.

Những năm gần đây, bình quân mỗi năm tỉnh đã mua trên 35.000 thẻ bảo hiểm y tế phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh cho NCC, với tổng số tiền trên 9.406 triệu đồng; tổ chức điều dưỡng cho trên 24.000 lượt NCC và thân nhân, với tổng số tiền trên 28,8 tỷ đồng/năm. Phối hợp với Bệnh viện Chỉnh hình và phục hồi chức năng Đà Nẵng tổ chức trao tặng chân giả modula chất lượng cao cho các thương binh của tỉnh... Ngoài chính sách, chế độ của Nhà nước quy định, hằng năm tỉnh trích ngân sách trên 35 tỷ đồng để tổ chức đi thăm, tặng quà đối với hộ gia đình người có công nhân dịp lễ, tết cổ truyền dân tộc, ngày 27/7; tổ chức Lễ đặt vòng hoa, dâng hương tưởng niệm các liệt sĩ và thắp nến tri ân ở tất cả 116 nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn toàn tỉnh⁷...

Đến nay, đời sống của gia đình NCC được cải thiện, hiện có 95% NCC có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của cộng đồng nơi cư trú. Công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, xây dựng, tu sửa nghĩa trang, đền/ đài tưởng niệm liệt sĩ cũng được tỉnh chăm lo chu đáo. Từ nguồn lực của Nhà nước và xã hội, tỉnh đã xây dựng, nâng cấp các công trình ghi công liệt sĩ và tôn tạo hàng ngàn phần mộ liệt sĩ. Công tác thanh tra, kiểm tra, rà soát việc thực hiện các chế độ trợ cấp ưu đãi đối với người có công và thân nhân của họ luôn được các cấp, các ngành, địa phương chú trọng triển khai thực hiện thường xuyên.

Có thể nói, vẫn còn những hạn chế như việc thăm hỏi, động viên đối tượng chính sách có nơi chưa kịp thời; còn những trách nhiệm, tiêu cực trong giải quyết chế độ, chính sách cho các đối tượng NCC của một số cán bộ... tuy nhiên, đánh giá tổng thể thì thời gian qua, các tỉnh/thành miền Trung đã triển khai thực hiện chính sách NCC khá hiệu quả. Các chương trình và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” được phát triển rộng khắp với những việc làm thiết thực, sâu sắc, đạt hiệu quả cao.

3. Một số kinh nghiệm nâng cao hiệu quả thực thi chính sách người có công

Từ thực tế hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở các địa phương nói trên, bước đầu chúng tôi rút ra một số kinh nghiệm cần được phát huy như sau:

Thứ nhất, những thành tựu về công tác đền ơn đáp nghĩa là kết quả của những chủ trương, chính sách vĩ mô đúng đắn và hợp tình, hợp lý của Đảng và Nhà nước ta đối với NCC với cách mạng, nên đã phát huy được truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ người trồng cây” của dân tộc Việt Nam, vận động được đông đảo các tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ và tham gia nhiệt tình. Đây chính là bài học về sự đồng thuận giữa ý chí của Đảng với tâm nguyện của người dân.

Thứ hai, phải có nhận thức đúng về bản chất của chính sách ưu đãi NCC với cách mạng. Đây không đơn thuần là nghĩa vụ hay sự ban ơn hoặc như một việc làm từ thiện, mà là đạo lý “uống nước nhớ nguồn” đền đáp phần nào sự hy sinh xương máu của bao người cho nên hòa bình, độc lập ngày hôm nay.

Từ nhận thức chung như trên, công tác đền ơn đáp nghĩa ở các địa phương ở miền Trung đã thực sự đi vào đời sống nhân dân, đã tìm được tiếng nói chung trong cộng đồng và đã đem lại những hiệu quả thiết thực. Thực tế cho thấy, việc đền ơn đáp nghĩa đang trở thành một phương thức nhân dân tự tiến hành giúp đỡ, tạo điều kiện sinh sống cho nhau và cùng nhau phát triển, trở thành vấn đề nghĩa cử trong đời sống văn hóa hàng ngày.

Như vậy, có thể khẳng định rằng, việc nhận thức đúng, cụ thể các quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước và biến những nhận thức đó thành những chương trình hành động cụ thể, cách làm cụ thể phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng

địa phương là tiền đề cơ bản nhằm thực hiện có hiệu quả chính sách NCC với cách mạng.

Thứ ba, khai thác, phát huy các yếu tố tâm lý, văn hóa và các thiết chế xã hội truyền thống là nhân tố quan trọng góp phần thực hiện thành công chính sách NCC với cách mạng.

Trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp xã, phường đã biết phát huy sức mạnh cũng như những yếu tố tích cực của các thiết chế dòng họ, làng xã vào công tác đền ơn đáp nghĩa. Chính nhờ làm tốt hoạt động xã hội hóa nói chung và biết khai thác nguồn lực, sự đóng góp tài chính và công sức của gia đình, dòng họ, xóm làng trong việc thực hiện chính sách NCC nên đã giải quyết được những khó khăn mà tưởng chừng như không thể vượt qua. Chẳng hạn, trong kinh phí xây dựng, sửa chữa nhà cho đối tượng chính sách thì nguồn đóng góp từ gia đình, dòng họ thường chiếm trên 50%; ngoài ra, làng, xã còn đóng góp thêm nguyên vật liệu (xi măng, gỗ, cát sạn...) và ngày công. Ở xã Hòa Liên thuộc huyện Hòa Vang của thành phố Đà Nẵng, nhờ huy động tổng hợp các nguồn lực mà nay số nhà tạm của đối tượng chính sách được xóa bỏ, toàn xã không còn hộ chính sách nghèo theo chuẩn mới; có trên 50% gia đình chính sách có mức sống khá.

Như vậy, việc huy động sự tham gia của làng xã, tộc họ, người thân của gia đình NCC tham gia đóng góp cùng với kinh phí Nhà nước là một hướng khai thác thiết chế văn hóa - xã hội truyền thống hết sức đúng đắn và hiệu quả - hướng đi này cần được phát huy ở mọi địa phương.

Thứ tư, hiệu quả của công tác chăm sóc NCC đạt mức độ cao hay thấp phụ thuộc hoàn toàn vào việc phát huy sức mạnh của thế “kiềng ba chân”: Chế độ trợ cấp của Nhà nước - Sự chăm lo của toàn xã hội - Đối tượng chính sách vượt khó vươn lên. Trong đó, ý chí tự lực, tự cường, chủ động sáng tạo vươn lên của chính bản thân đối tượng chính sách là yếu tố quyết định để ổn định cuộc sống của bản thân mình và gia đình.

Tạo thế “kiềng ba chân” là giải pháp đúng đắn, phù hợp với mọi địa phương cơ sở, động viên được mọi nguồn lực cho sự phát triển.

Thứ năm, ý chí tự lực, tự cường, chủ động sáng tạo vươn lên của chính bản thân đối tượng mới là

yếu tố quyết định để ổn định cuộc sống của bản thân và gia đình mình.

Phải coi trọng việc khuyến khích đối tượng biết phát huy truyền thống cách mạng, ý chí tiến công không lùi bước trước mọi thử thách, không cam chịu cảnh đói nghèo, thông cảm với hoàn cảnh đất nước còn khó khăn, không thụ động trông chờ, ỷ lại mà chủ động chọn cho mình công việc phù hợp, hữu ích. Điều này không chỉ giúp họ làm tròn trách nhiệm đối với gia đình, bản thân mà còn đóng góp đáng kể vào tiến trình đổi mới đất nước, xây dựng và bảo vệ quê hương. Đây được coi là bài học về công tác xã hội.

Thứ sáu, nhân tố con người trực tiếp làm công tác chính sách đối với NCC được coi là khâu cuối cùng quyết định thắng lợi của việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với NCC với cách mạng.

Tận tình, toàn tâm, toàn ý, cùng chia sẻ nỗi đau mất mát của những gia đình chính sách, thấu hiểu đạo lý cao cả của dân tộc, thấm nhuần quan điểm của Đảng, tận tâm, nhạy bén với công việc, nắm chắc hoàn cảnh đời sống của đối tượng chính sách... đó là những yêu cầu không thể thiếu của người cán bộ làm công tác “đền ơn, đáp nghĩa”.

Những nhân tố nêu trên chưa phải là tất cả, song thiết nghĩ đây là những vấn đề có vai trò, vị thế quan trọng trong quá trình thực hiện chính sách xã hội nói chung và chính sách đền ơn đáp nghĩa nói riêng.

1. Thảo Nhi: *Quảng Trị chú trọng chăm lo đời sống cho người có công với cách mạng*; <https://tinhuyluongquangtri.vn/quang-tri-chu-trong-cham-lo-doi-song-cho-nguoi-co-cong-voi-cach-mang>.

2. Phòng Chính sách Người có công, Sở Lao động, Thương binh và xã hội tỉnh Quảng Trị: *Xây dựng xã, phường, thị trấn làm tốt công tác nâng cao đời sống thương, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công với nước*.

3. Nguồn: danang.gov.vn

4. Nguyễn Thị Diệu Hồng: *Quảng Nam: 25 năm thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa*; <http://quangnam.dcs.vn/Default.aspx?tabid=109&Group=49&NID=8624&qua-ng-nam-25-nam-thuc-hien-cong-tac-den-on-dap-nghia>.

5. Thanh Nhật: http://www.sldtbxhqnam.gov.vn/index.php?option=com_content&task=view&id=70&Itemid=4.

6, 7. Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh Quảng Ngãi: *Thực hiện chính sách người có công với cách mạng ở Quảng Ngãi: kết quả đạt được và một số đề xuất*; <https://dbnd.quangngai.gov.vn/mnews.aspx?id=3200>.